

Số: /QĐ-BTCĐHTTTQ

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Điều lệ Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ X năm 2026**  
**Môn Xe đạp đường trường**

**TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC**  
**ĐẠI HỘI THỂ THAO TOÀN QUỐC LẦN THỨ X NĂM 2026**

Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-BVHTTDL ngày 11 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thể dục thể thao Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 2676/QĐ-BVHTTDL ngày 31 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc phê duyệt “Đề án tổ chức Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ X năm 2026”;

Căn cứ Quyết định số 4647/QĐ-BVHTTDL ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc ban hành Điều lệ Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ X năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 451/QĐ-BVHTTDL ngày 09 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc thành lập Ban Chỉ đạo tổ chức Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ X năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 488/QĐ-BCĐHTTTQ ngày 11 tháng 3 năm 2026 của Trưởng Ban Chỉ đạo Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ X năm 2026 về việc thành lập Ban Tổ chức Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ X năm 2026;

Theo đề nghị của Phòng Thể thao thành tích cao.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Điều lệ Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ X năm 2026 môn Xe đạp đường trường.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Thể thao thành tích cao, Thủ trưởng các Phòng, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Hoàng Đạo Cương (để báo cáo);
- Các Phòng, đơn vị trực thuộc Cục TDTTVN;
- Sở VHTTDL, VHTT các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cục Quân huấn, Bộ TTM, Bộ Quốc phòng, Cục Công tác chính trị, Bộ Công an;
- Liên đoàn XD-MT TTVN;
- Lưu: VT, TDTTVN, NNV. 100

**KT. TRƯỞNG BAN**  
**PHÓ TRƯỞNG BAN**

**CỤC TRƯỞNG**  
**CỤC THỂ DỤC THỂ THAO VIỆT NAM**  
**Nguyễn Danh Hoàng Việt**

**ĐIỀU LỆ**  
**ĐẠI HỘI THỂ THAO TOÀN QUỐC LẦN THỨ X NĂM 2026**  
**(MÔN XE ĐẠP ĐƯỜNG TRƯỜNG)**

(Kèm theo Quyết định số: QĐ/BTCĐHTTTQ ngày tháng năm 2026  
của Trưởng Ban Tổ chức Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ X năm 2026)

**I. Đối tượng và điều kiện tham dự**

- Theo quy định tại Điều 4, Chương I của Điều lệ Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ X năm 2026 (sau đây viết tắt là Điều lệ Đại hội).
- Các thành viên tham dự Đại hội phải có thẻ do Ban tổ chức cấp; thẻ huấn luyện viên, vận động viên do Liên đoàn Xe đạp - Mô tô thể thao Việt Nam cấp.
- Các đoàn tham dự Đại hội phải chịu trách nhiệm mua bảo hiểm cho các thành viên đơn vị mình.
- Vận động viên tham dự phải từ 14 tuổi trở lên (sinh năm 2012 trở về trước).

**II. Thời gian và địa điểm**

- Thời gian: Từ ngày 23 đến ngày 29 tháng 11 năm 2026.
- Địa điểm: Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh

**III. Đăng ký thi đấu**

- Theo quy định tại Điều 6, Chương I của Điều lệ Đại hội. Số lượng đăng ký và tham dự thi đấu tối đa tại mỗi nội dung như sau:

Đối tượng	Nội dung thi đấu	Số lượng đăng ký tối đa	Số lượng dự thi tối đa
Nam	+ 50km tính điểm cá nhân	5	4
	+ 40km tính giờ cá nhân	3	2
	+ 80km tính giờ đồng đội	5	4
	+ 500m tốc độ	4	3
	+ 4km tính giờ cá nhân cự ly ngắn	4	3
	+ 500m bộ đôi tốc độ	5	4
	+ 4km tính giờ đồng đội cự ly ngắn	5	5
	+ 160km xuất phát đồng hàng cá nhân và đồng đội	7	6

<b>Nữ</b>	+ 30km tính điểm cá nhân	5	4
	+ 30km tính giờ cá nhân	3	2
	+ 50km đồng đội tính giờ	5	4
	+ 500m tốc độ	4	3
	+ 3km tính giờ cá nhân cự ly ngắn	4	3
	+ 3km tính giờ đồng đội cự ly ngắn	5	4
	+ 100km xuất phát đồng hàng cá nhân và đồng đội	7	6

2. Đăng ký sơ bộ (số lượng tham gia): Trước ngày 01 tháng 07 năm 2026 (có mẫu kèm theo)

3. Đăng ký chính thức: Trước ngày 01 tháng 09 năm 2026 (có mẫu kèm theo)

Đăng ký được gửi về: Bộ môn Xe đạp, Cục Thể dục thể thao Việt Nam

+ Địa chỉ: 36 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội

+ Điện thoại: 0912417225 Email: [nn.vu@tdtt.gov.vn](mailto:nn.vu@tdtt.gov.vn)

#### **IV. Kinh phí tham dự**

Theo quy định tại Điều 7, Chương I của Điều lệ Đại hội.

#### **V. Nội dung thi đấu**

Môn Xe đạp đường trường tại Đại hội sẽ gồm 18 nội dung thi đấu, cụ thể như sau:

##### **5.1. Nội dung thi đấu của nam:**

- Tính điểm cá nhân 50km
- Tính giờ cá nhân 40km
- Tính giờ đồng đội 80km
- Tốc độ 500m
- Tính giờ cá nhân cự ly ngắn 4km
- Bộ đôi tốc độ 500m
- Tính giờ đồng đội cự ly ngắn 4km
- Xuất phát đồng hàng cá nhân và đồng đội 160km

##### **5.2. Nội dung thi đấu của nữ:**

- Tính điểm cá nhân 30km
- Tính giờ cá nhân 30km
- Tính giờ đồng đội 50km
- Tốc độ 500m

- Tính giờ cá nhân cự ly ngắn 3km
- Bộ đôi tốc độ 500m
- Tính giờ đồng đội cự ly ngắn 3km
- Xuất phát đồng hàng cá nhân và đồng đội 100km

## **VI. Thể thức thi đấu**

1. Theo quy định tại Điều 9 Chương II của Điều lệ Đại hội.
2. Thể thức thi đấu:

Thi đấu chung kết ở các nội dung thi đấu, trừ nội dung 500m tốc độ và 500m bộ đôi tốc độ sẽ tổ chức thi đấu vòng loại, tứ kết, bán kết và chung kết.

## **VII. Luật thi đấu**

Áp dụng theo Luật thi đấu Xe đạp thể thao do Ủy ban Thể dục thể thao (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) ban hành năm 2007 và Luật thi đấu xe đạp quốc tế hiện hành. Bên cạnh đó, các cuộc thi đấu sẽ được áp dụng một số quy định dưới đây:

### **7.1. Thứ tự xuất phát:**

Thứ tự xuất phát của các nội dung tính giờ cá nhân, tính giờ đồng đội, vòng loại nội dung tốc độ 500m tốc độ và bộ đôi tốc độ sẽ được quyết định theo bốc thăm. Ban Trọng tài sẽ tổ chức bốc thăm 01 (một) lần chung cho tất cả các nội dung.

### **7.2. Thời gian xuất phát các nội dung tính giờ:**

- Ở nội dung tính giờ cá nhân, Vòng loại 500m tốc độ, thời gian xuất phát mỗi vận động viên cách nhau 1 phút;
- Ở nội dung tính giờ đồng đội, thời gian xuất phát mỗi đội cách nhau 2 phút.

### **7.3. Nội dung 500m tốc độ:**

Ở vòng loại, các VĐV sẽ thi đấu 500m tính giờ cá nhân để xác định Tám vận động viên xếp từ thứ 1 đến thứ 8 (đồng thời là số hiệu của VĐV) tham dự các vòng đấu loại trực tiếp, cụ thể như sau:

- + Tứ kết 1: Giữa 2 VĐV mang số hiệu 1 và 8;
- + Tứ kết 2: Giữa 2 VĐV mang số hiệu 4 và 5;
- + Tứ kết 3: Giữa 2 VĐV mang số hiệu 2 và 7;
- + Tứ kết 4: Giữa 2 VĐV mang số hiệu 3 và 6;
- + Bán kết 1: Giữa VĐV thắng ở Tứ kết 1 và đội thắng Tứ kết 2;
- + Bán kết 2: Giữa VĐV thắng Tứ kết 3 và đội thắng Tứ kết 4;
- + Chung kết: Giữa VĐV thắng Bán kết 1 và đội thắng Bán kết 2.
- + Hai VĐV thua ở Bán kết sẽ cùng nhận Huy chương đồng.

Tại các vòng đấu loại trực tiếp, 2 VĐV sẽ đồng thời thực hiện 500m tốc độ trong đó ở 400m đầu tiên các VĐV chỉ được sử dụng làn đường của mình, và chỉ được sử dụng làn đường của đối phương trong 100m cuối.

#### **7.4. Nội dung 500m bộ đôi tốc độ:**

Mỗi đơn vị được phép tham dự 02 đôi nam (ký hiệu A và B) và 02 đôi nữ (ký hiệu A và B), đưa vào 2 bảng A và B của nam và nữ. Ở vòng loại, mỗi đôi thực hiện 500m tính giờ để xác định 8 cặp đôi xếp từ hạng Nhất đến hạng Tám (đồng thời là ký hiệu từ 1 đến 8) vào thi đấu các vòng loại trực tiếp, chi tiết như sau:

- + Tứ kết 1: Giữa 2 đôi mang số hiệu 1 và 8;
- + Tứ kết 2: Giữa 2 đôi mang số hiệu 4 và 5;
- + Tứ kết 3: Giữa 2 đôi mang số hiệu 2 và 7;
- + Tứ kết 4: Giữa 2 đôi mang số hiệu 3 và 6;
- + Bán kết 1: Giữa đôi thắng ở Tứ kết 1 và đôi thắng Tứ kết 2;
- + Bán kết 2: Giữa đôi thắng Tứ kết 3 và đôi thắng Tứ kết 4;
- + Chung kết: Giữa đôi thắng Bán kết 1 và đôi thắng Bán kết 2.
- + Hai đôi thua ở Bán kết cùng nhận Huy chương đồng.

Tại mỗi lượt thi đấu các VĐV ở mỗi đôi sẽ được đánh số 1 và 2 theo đó VĐV số 1 của mỗi đôi sẽ phải dẫn tốc độ (đi trước VĐV số 2) và chỉ được bỏ dẫn trong khu vực 235m - 265m. Sau khi VĐV số 1 bỏ dẫn (đồng thời kết thúc phần thi của mình), chỉ duy nhất VĐV số 2 của mỗi đôi tiếp tục hoàn thành cự ly còn lại. Thành tích của mỗi cặp đôi được tính bằng thời gian về đích của VĐV số 2 của mỗi đôi.

#### **7.5. Cách xác định thành tích ở nội dung tính giờ đồng đội:**

Thành tích của mỗi đội được tính theo thời gian hoàn thành cự ly thi đấu của VĐV về thứ ba của mỗi đội.

#### **7.6. Cách xác định thành tích đồng đội ở nội dung đồng hàng đường trường:**

Thành tích của mỗi đội sẽ được tính bằng tổng thời gian của 03 (ba) VĐV có thời gian thấp nhất của mỗi đội. Trường hợp hoà sẽ tính đến tổng thứ hạng của 03 (ba) VĐV có thứ hạng cao nhất của mỗi đội. Nếu vẫn hoà, đội có VĐV xếp hạng cao hơn sẽ thắng.

#### **7.7. Quy định tỷ lệ đĩa líp:**

Xe thi đấu sử dụng tại các nội dung thi đấu 500m tốc độ, Tính giờ cá nhân cự ly ngắn, 500m bộ đôi tốc độ và Tính giờ đồng đội cự ly ngắn tại Giải vô địch xe đạp quốc gia, Giải vô địch xe đạp trẻ quốc gia sẽ phải giới hạn tỷ lệ đĩa líp sao cho mỗi vòng quay của đĩa, xe không được di chuyển quá 7,93m.

*\*Lưu ý:* Ban Trọng tài có quyền thay đổi các điều khoản kỹ thuật của Điều lệ sau khi đã tham khảo ý kiến của Ban Tổ chức.

## **VIII. DOPING**

Vận động viên phải được giáo dục phòng chống doping trước khi tham dự Đại hội do Trung tâm Phòng chống doping Việt Nam tổ chức và xác nhận với Ban tổ chức (Quyết định số 1177/QĐ-TDTTVN ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Cục Thể dục thể thao Việt Nam phê duyệt Kế hoạch giáo dục phòng, chống doping trước Đại hội thể thao toàn quốc lần thứ X năm 2026).

## **IX. Khen thưởng và kỷ luật**

### **1. Khen thưởng**

- Theo quy định tại Điều 12, Chương III của Điều lệ Đại hội.
- Ban tổ chức trao huy chương vàng, huy chương bạc, huy chương đồng và giấy chứng nhận cho các vận động viên đạt thành tích nhất, nhì, ba trong các nội dung thi đấu.

### **2. Kỷ luật**

- Theo quy định tại Điều 13, Chương III Điều lệ Đại hội.

## **X. Giải quyết khiếu nại**

- Theo quy định tại Điều 14, Chương III của Điều lệ Đại hội.
- Mọi cá nhân, đơn vị phải tuyệt đối chấp hành các quyết định của Ban tổ chức về việc khiếu nại.
- Quyết định của Ban Trọng tài sau khi đã tham khảo ý kiến của Ban Tổ chức môn thi đấu là quyết định cuối cùng về chuyên môn.

## **XI. Điều khoản thi hành**

Điều lệ này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc cần phản ánh kịp thời đến Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Cục Thể dục thể thao Việt Nam) xem xét, quyết định./.

**Chương trình**  
**TỔ CHỨC THI ĐẤU MÔN XE ĐẠP ĐƯỜNG TRƯỜNG**  
**TẠI ĐẠI HỘI THỂ THAO TOÀN QUỐC LẦN THỨ X NĂM 2026**

---

<b>Ngày</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Địa điểm</b>
22.11.2026 Chủ nhật	08h00	* Đăng ký thi đấu, kiểm tra thẻ, trang phục thi đấu	
	09h00	* Họp Chuyên môn kỹ thuật:	
	10h00	* Họp Ban Trọng tài, Trọng tài Mô tô	
	Chiều	Ban Trọng tài kiểm tra và đánh dấu đường đua	
23.11.2026 Thứ hai	08h00	+ 30km tính điểm nữ	
	09h30	+ 40km tính điểm nam	
	11h00	* Trao thưởng	
24.11.2026 Thứ ba	08h00	+ 30km tính giờ cá nhân nữ lứa	
	09h30	+ 40km tính giờ cá nhân nam	
	11h00	* Trao thưởng	
25.11.2026 Thứ tư	08h00	+ 50km tính giờ đồng đội nữ	
	09h30	+ 70km tính giờ đồng đội nam	
	11h30	* Trao thưởng	
26.11.2026 Thứ năm	08h00	* Vòng loại 500m tốc độ nữ, nam	
	09h00	* Tứ kết 500m tốc độ nữ, nam	
	09h45	* Bán kết 500m tốc độ nữ, nam	
	10h30	* Chung kết 500m tốc độ nữ, nam	
	14h30	* 3km tính giờ cá nhân nữ	
	15h50	* 4km tính giờ cá nhân nam	
	17h00	* Trao thưởng 4 nội dung	
27.11.2026 Thứ sáu	08h00	* Vòng loại 500m bộ đôi tốc độ nữ	
	09h00	* Tứ kết 500m bộ đôi tốc độ nữ	
	09h45	* Bán kết 500m bộ đôi tốc độ nữ	
	10h30	* Chung kết 500m bộ đôi tốc độ nữ	
	15h00	* 3km tính giờ đồng đội nữ	
	16h00	* 4km tính giờ đồng đội nam	
	16h40	* Trao thưởng 4 nội dung	
28.11.2026 Thứ bảy	08h00	* 100km xuất phát đồng hàng cá nhân và đồng đội nữ	
	11h00	* Trao thưởng	
29.11.2026 Chủ nhật	08h00	* 160km xuất phát đồng hàng cá nhân và đồng đội nam	
	12h00	* Trao thưởng	

---

**ĐĂNG KÝ SƠ BỘ**  
**ĐẠI HỘI THỂ THAO TOÀN QUỐC LẦN THỨ X - MÔN XE ĐẠP ĐƯỜNG TRƯỜNG**

ĐƠN VỊ: .....

**\*Cán bộ:**

TT	Chức danh	Số lượng đăng ký	
		Nam	Nữ
1	Trưởng đoàn		
2	Huấn luyện viên		
3	Cán bộ khác		
	<b>Tổng số:</b>		

**\*VĐV:**

TT	Nội dung thi đấu	Số lượng đăng ký tối đa cho phép	Số lượng đăng ký	
			Nam	Nữ
1	50km Tính điểm cá nhân nam	5		
2	30km Tính điểm cá nhân nữ	5		
3	40km Tính giờ cá nhân nam	3		
4	30km Tính giờ cá nhân nữ	3		
5	80km Tính giờ đồng đội nam	5		
6	50km Tính giờ đồng đội nữ	5		
7	500m Tốc độ cá nhân nam	4		
8	500m Tốc độ cá nhân nữ	4		
9	4km Tính giờ cá nhân cự ly ngắn nam	4		
10	3km Tính giờ cá nhân cự ly ngắn nữ	4		
11	500m Bộ đôi tốc độ nam	5		
12	500m Bộ đôi tốc độ nữ	5		

13	4km Tính giờ đồng đội cự ly ngắn nam	5		
14	3km Tính giờ đồng đội cự ly ngắn nữ	5		
15	160km Xuất phát đồng hàng cá nhân và đồng đội nam	7		
16	100km Xuất phát đồng hàng cá nhân và đồng đội nữ	7		
	<b>Tổng số:</b>			

**XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
(Ký tên và đóng dấu)

**ĐĂNG KÝ CHÍNH THỨC**  
**ĐẠI HỘI THỂ THAO TOÀN QUỐC LẦN THỨ X - MÔN XE ĐẠP ĐƯỜNG TRƯỜNG**

**ĐƠN VỊ: .....**

**\*Cán bộ:**

TT	Họ và tên	Năm sinh		UCI ID	Chức danh	Ghi chú
		Nam	Nữ			
1					Trưởng đoàn	
2					Huấn luyện viên	
3					Bác sỹ	
...					...	

**XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
*(Ký tên và đóng dấu)*

**ĐĂNG KÝ CHÍNH THỨC**  
**ĐẠI HỘI THỂ THAO TOÀN QUỐC LẦN THỨ X - MÔN XE ĐẠP ĐƯỜNG TRƯỜNG**

**ĐƠN VỊ: .....**

**\*Vận động viên nam:**

TT	Họ và tên	UCI ID	Nội dung đăng ký								Ghi chú
			Cri.	ITT	TTT	500	3ITT	2x500	3TTT	MS	
1											
2											
3											
4											
5											
...											

**XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
*(Ký tên và đóng dấu)*

**ĐĂNG KÝ CHÍNH THỨC**  
**ĐẠI HỘI THỂ THAO TOÀN QUỐC LẦN THỨ X - MÔN XE ĐẠP ĐƯỜNG TRƯỜNG**

**ĐƠN VỊ: .....**

**\*Vận động viên nữ:**

TT	Họ và tên	UCI ID	Nội dung đăng ký								Ghi chú
			Cri.	ITT	TTT	500	3ITT	2x500	3TTT	MS	
1											
2											
3											
4											
5											
...											

**XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
*(Ký tên và đóng dấu)*